

Số: *MM* /KH-UBND

Hưng Yên, ngày *08* tháng *6* năm 2015

KẾ HOẠCH
Thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nội vụ: Số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; số 05/2012/TT-BNV ngày 24/10/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2010/TT-BNV;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 09/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Việc tuyển dụng công chức được thực hiện thông qua thi tuyển nhằm tuyển chọn được những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức; nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực thi công vụ của cơ quan, đơn vị.

1.2. Tuyển chọn được những người mới xứng đáng đảm nhận những vị trí việc làm còn thiếu trong các cơ quan, đơn vị, đồng thời bổ sung và tạo nguồn nhân lực chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh.

2. Yêu cầu

2.1. Việc tuyển dụng công chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và chỉ tiêu biên chế của từng cơ quan, đơn vị; đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng đối tượng, cơ cấu, đủ điều kiện và tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch công chức cần tuyển dụng.

2.2. Việc thi tuyển phải thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và các quy định tại Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển

công chức ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ.

2.3. Bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; bảo đảm tính cạnh tranh trong thi tuyển; tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm cần tuyển dụng; ưu tiên tuyển chọn những người có tài năng, người có công với đất nước, người dân tộc thiểu số.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự thi tuyển công chức:

- 1.1. Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- 1.2. Đủ 18 tuổi trở lên.
- 1.3. Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- 1.4. Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng, cụ thể:

a) Trường hợp đăng ký dự thi tuyển công chức loại C (ngạch chuyên viên và tương đương):

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, loại hình đào tạo chính quy, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm cần tuyển dụng;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ tin học văn phòng từ trình độ B trở lên.

Trường hợp viên chức đơn vị sự nghiệp công lập có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi tuyển công chức và có đủ các văn bằng, chứng chỉ đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch công chức cần tuyển dụng thì phải được Thủ trưởng đơn vị nơi viên chức đang làm việc đồng ý cho phép đăng ký dự thi tuyển công chức; đồng thời cơ quan nơi viên chức đăng ký dự thi tuyển công chức phải có nhu cầu, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế.

b) Trường hợp đăng ký dự thi tuyển công chức loại D (ngạch văn thư, lưu trữ và ngạch cán sự. Riêng ngạch cán sự chỉ áp dụng đối với các trường hợp đăng ký dự tuyển vào các vị trí việc làm thuộc Phòng Y tế các huyện, thành phố có yêu cầu trình độ chuyên môn là bác sỹ, dược sỹ (tốt nghiệp đại học) nhưng hiện tỉnh còn đang thiếu nguồn tuyển dụng):

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên, loại hình đào tạo chính quy, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm cần tuyển dụng;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ tin học văn phòng từ trình độ A trở lên.

Tất cả các trường hợp khác ngoài các trường hợp quy định tại Tiết a và Tiết b Điểm 1.4 Khoản 1 Mục II Kế hoạch này, Hội đồng Thi tuyển công chức tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể trên cơ sở thực tế yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức cần tuyển dụng và chỉ tiêu biên chế của từng cơ quan sở, ban, ngành, cơ quan trực thuộc sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố.

1.5. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

1.6. Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

1.7. Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2. Những người sau đây không được đăng ký thi tuyển công chức:

2.1. Không cư trú tại Việt Nam.

2.2. Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

2.3. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN CÔNG CHỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Hồ sơ đăng ký dự thi tuyển công chức

1.1. Bản photocopy các văn bằng, chứng chỉ và bảng kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

1.2. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong thi tuyển công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

1.3. Đơn đăng ký dự tuyển công chức (*theo mẫu số 01 đính kèm*);

1.4. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có dán ảnh cỡ 4cm x 6cm, đóng dấu giáp lai và có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi thí sinh đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (*theo mẫu số 02 đính kèm*);

1.5. Bản sao Giấy khai sinh (theo quy định của cơ quan tư pháp hoặc bản photocopy bản chính Giấy khai sinh được cơ quan có thẩm quyền chứng thực);

1.6. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp (theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế) trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

1.7. Các giấy tờ liên quan khác; 04 phong bì có dán tem ghi rõ họ, tên, địa chỉ người nhận; 03 ảnh cỡ 4cm x 6cm có ghi rõ họ, tên, ngày, tháng, năm sinh ở mặt sau ảnh (không kể ảnh dán vào đơn, bản sơ yếu lý lịch tự thuật).

Toàn bộ các thành phần hồ sơ nêu trên được sắp xếp, ghim theo đúng thứ tự từ 1.1 đến 1.7 và đựng trong bì kích thước 24cm x 35cm; ngoài bì ghi rõ họ, tên (viết chữ in hoa) và đầy đủ các thông tin theo quy định.

2. Một số yêu cầu về hồ sơ đăng ký dự thi tuyển công chức

- Đơn, bản sơ yếu lý lịch tự thuật đối với các trường hợp đăng ký dự thi tuyển công chức hiện đang là viên chức đơn vị sự nghiệp công lập phải do Thủ trưởng đơn vị nơi viên chức đang làm việc xác nhận. Ngoài các giấy tờ nêu trên, hồ sơ của viên chức đăng ký dự thi tuyển công chức phải có bản sao các giấy tờ liên quan được cơ quan có thẩm quyền chứng thực gồm: quyết định tuyển dụng viên chức hoặc hợp đồng làm việc; quyết định công nhận hết thời gian tập sự hoặc hoàn thành thời gian thử việc; các quyết định liên quan về bổ nhiệm ngạch, xếp lương, nâng bậc lương, nâng mức hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung sắp xếp theo thứ tự thời gian từ bậc khởi điểm đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi tuyển công chức; sổ BHXH; lý lịch cán bộ, viên chức.

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự thi tuyển vào 01 cơ quan còn chỉ tiêu biên chế và có nhu cầu tuyển dụng công chức. Trường hợp thí sinh đăng ký dự thi vào 02 cơ quan trở lên sẽ bị xoá tên trong danh sách dự thi hoặc bị huỷ bỏ kết quả thi và không được hoàn trả hồ sơ, phí dự thi tuyển đã nộp.

- Các thí sinh đăng ký dự thi tuyển công chức phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ của mình; trường hợp khai man hồ sơ, giả mạo văn bằng, chứng chỉ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và bị huỷ bỏ kết quả thi; trường hợp đã có quyết định tuyển dụng, công chức sẽ bị huỷ bỏ quyết định tuyển dụng.

* **Lưu ý:** Thí sinh đăng ký dự thi tuyển công chức có thể nộp một trong các chứng chỉ thay thế cho chứng chỉ tiếng Anh ở trình độ A, chứng chỉ tiếng Anh ở trình độ B như sau:

- Trình độ A: TOEFL 347 trở lên (PBT), 19 trở lên (iBT); IELTS 2.0 trở lên; TOEIC 255 trở lên.

- Trình độ B: TOEFL 400 trở lên (PBT), 42 trở lên (iBT); IELTS 4.5 trở lên; TOEIC 405 trở lên.

3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển công chức

3.1. Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

3.2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động: được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

3.3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí

thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

Trường hợp người dự thi tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển.

IV. CÁC MÔN THI, HÌNH THỨC THI, NỘI DUNG THI VÀ THỜI GIAN THI

Người dự thi tuyển công chức phải dự thi đủ các môn thi theo hình thức thi, thời gian thi và nội dung thi như sau:

1. Về các môn thi, hình thức thi, nội dung thi và thời gian thi

1.1. Môn kiến thức chung: Thi viết 01 bài về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi đối với thí sinh dự thi ngạch chuyên viên và tương đương là 180 phút; đối với thí sinh dự thi ngạch văn thư, lưu trữ và ngạch cán sự là 120 phút.

1.2. Môn Nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết 01 bài và thi trắc nghiệm 01 bài về nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Căn cứ tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch công chức phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng thuộc các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, các sở, ngành chuyên ngành có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ chuẩn bị nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (gồm Danh mục tài liệu ôn tập và Tài liệu ôn tập; ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi) của kỳ thi tuyển công chức năm 2015 theo quy định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Thời gian thi bài thi viết đối với thí sinh dự thi ngạch chuyên viên và tương đương là 180 phút; đối với thí sinh dự thi ngạch văn thư, lưu trữ và cán sự là 120 phút. Thời gian thi bài thi trắc nghiệm đối với thí sinh dự thi ngạch chuyên viên và tương đương là 45 phút; đối với thí sinh dự thi ngạch văn thư, lưu trữ và ngạch cán sự là 30 phút.

Trường hợp thí sinh dự thi ngạch chuyên viên và tương đương ở vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ hoặc tin học, thì môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc tin học. Chủ tịch UBND tỉnh sẽ quyết định hình thức thi và nội dung thi môn Nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc tin học phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng. Trong trường hợp này, người dự thi tuyển không phải thi môn Ngoại ngữ quy định tại Điểm 1.3 hoặc môn Tin học văn phòng quy định tại Điểm 1.4 Khoản 1 Mục IV Kế hoạch này.

1.3. Môn Ngoại ngữ: Thi viết 01 bài tiếng Anh để kiểm tra về các kỹ năng đọc hiểu, viết ở trình độ B đối với thí sinh dự thi ngạch chuyên viên và tương đương; ở trình độ A đối với thí sinh dự thi ngạch văn thư, lưu trữ và ngạch cán sự. Thời gian thi đối với thí sinh dự thi ngạch chuyên viên và tương đương là 90 phút; đối với thí sinh dự thi ngạch văn thư, lưu trữ và ngạch cán sự là 60 phút.

Trường hợp thí sinh đăng ký dự thi ngoại ngữ khác ngoại ngữ tiếng Anh thì thí sinh phải có đơn đăng ký dự thi, một trong bốn thứ tiếng Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc nộp cùng hồ sơ đăng ký dự thi tuyển.

1.4. Môn tin học văn phòng: Thi trắc nghiệm về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office; sử dụng Internet ở trình độ B đối với thí sinh dự thi ngạch chuyên viên và tương đương; ở trình độ A đối với thí sinh dự thi ngạch văn thư, lưu trữ và ngạch cán sự. Thời gian thi đối với thí sinh dự thi ngạch chuyên viên và tương đương là 45 phút; đối với thí sinh dự thi ngạch văn thư, lưu trữ và ngạch cán sự là 30 phút.

2. Điều kiện miễn thi môn Ngoại ngữ và môn Tin học văn phòng

Người dự thi tuyển công chức được miễn thi môn Ngoại ngữ và môn Tin học văn phòng trong kỳ thi tuyển công chức như sau:

2.1. Miễn thi môn Ngoại ngữ trong trường hợp môn Nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

2.2. Miễn thi môn Tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành Công nghệ thông tin trở lên.

V. CÁCH TÍNH ĐIỂM THI VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC; QUYẾT ĐỊNH TUYỂN DỤNG VÀ NHẬN VIỆC

1. Cách tính điểm thi

1.1. Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

1.2. Điểm các môn thi được tính như sau:

- a) Môn Kiến thức chung: tính hệ số 1.
- b) Môn Nghiệp vụ chuyên ngành: Bài thi viết tính hệ số 2; bài thi trắc nghiệm tính hệ số 1.
- c) Môn Ngoại ngữ và môn Tin học văn phòng: Tính hệ số 1 và không tính vào tổng điểm số điểm thi.

1.3. Kết quả thi tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn Kiến thức chung và môn Nghiệp vụ chuyên ngành tính theo quy định tại Điểm 1.1 và Điểm 1.2 Khoản 1 Mục V cộng với điểm ưu tiên (nếu có) theo quy định tại Khoản 3 Mục III Kế hoạch này, cụ thể:

Kết quả thi tuyển = Điểm bài thi viết môn Kiến thức chung + Điểm bài thi viết môn Nghiệp vụ chuyên ngành x 2 + Điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành + Điểm ưu tiên theo quy định (nếu có).

2. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- a) Có đủ các bài thi của các môn thi theo quy định;
- b) Có điểm thi của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên;
- c) Có kết quả thi tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi tuyển bằng nhau ở vị trí cần tuyển dụng, người có điểm bài thi viết môn Nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm bài thi viết môn Nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm bài thi trắc nghiệm môn Nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm bài thi viết môn Nghiệp vụ chuyên ngành và điểm bài thi trắc nghiệm môn Nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có tổng điểm bài thi môn Ngoại ngữ và môn Tin học văn phòng cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển theo đề xuất của Hội đồng thi tuyển.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức năm 2015 không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

3. Quyết định trúng tuyển và nhận việc

3.1. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả thi tuyển công chức của UBND tỉnh, Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh phải gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự thi tuyển theo địa chỉ mà người dự thi tuyển đã đăng ký.

3.2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển (theo dấu Bưu điện), người trúng tuyển phải đến Sở Nội vụ để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển. Hồ sơ dự tuyển phải được bổ sung để hoàn thiện trước khi ký ban hành quyết định tuyển dụng bao gồm:

a) Bản chính và Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

b) Phiếu Lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp. Thời điểm cơ quan có thẩm quyền chứng thực văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập và cấp Phiếu Lý lịch tư pháp được thực hiện trong thời hạn theo quy định.

3.3. Trường hợp người trúng tuyển có lý do chính đáng mà không thể đến hoàn thiện hồ sơ dự tuyển thì phải làm đơn xin gia hạn trước khi kết thúc thời hạn hoàn thiện hồ sơ dự tuyển gửi UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ). Thời gian xin gia hạn không quá 15 ngày, kể từ ngày hết thời hạn hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định.

3.4. Sau khi người trúng tuyển hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định, trong thời hạn 15 ngày, UBND tỉnh (hoặc Sở Nội vụ được giao nhiệm vụ)

ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển; trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định thì Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh ra quyết định huỷ bỏ kết quả trúng tuyển.

3.5. Người được tuyển dụng vào công chức phải đến nhận việc trong thời hạn quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP.

3.6. Trường hợp người trúng tuyển bị huỷ bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định và trường hợp người được tuyển dụng bị huỷ bỏ quyết định tuyển dụng do không đến nhận việc trong thời hạn theo quy định thì Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tuyển dụng người có kết quả thi tuyển thấp hơn liền kề ở vị trí tuyển dụng đó, nếu người đó bảo đảm có đủ các điều kiện quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi tuyển thấp hơn liền kề bằng nhau thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP.

VI. NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀ KINH PHÍ TỔ CHỨC KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH HUNG YÊN NĂM 2015

1. Nộp hồ sơ đăng ký dự thi và phí dự thi tuyển công chức

Thí sinh đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015 nộp hồ sơ đăng ký dự thi và phí dự thi tuyển trực tiếp tại trụ sở cơ quan sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, nơi thí sinh đăng ký dự thi. Phí dự thi tuyển thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức (Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh sẽ có thông báo cụ thể sau).

Trường hợp thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi và đã nộp hồ sơ đăng ký dự thi, phí dự thi tuyển nhưng không dự thi sẽ không được hoàn trả lại hồ sơ, phí dự thi tuyển. Trường hợp thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi và đã nộp đủ hồ sơ, phí dự thi tuyển sẽ được hoàn trả hồ sơ, phí dự thi tuyển tại trụ sở cơ quan nơi thí sinh đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015.

2. Kinh phí tổ chức thi tuyển công chức năm 2015

Kinh phí tổ chức kỳ thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015 bao gồm phí dự thi tuyển và kinh phí cấp năm 2015 cho Sở Nội vụ từ nguồn ngân sách tỉnh bảo đảm cho việc tổ chức kỳ thi tuyển công chức của tỉnh an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

VII. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

1. Bước 1: Ban hành Kế hoạch tổ chức thi tuyển công chức năm 2015 và công tác chuẩn bị tổ chức kỳ thi:

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015 và thông báo công khai đến các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; đồng thời thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và trang thông tin điện tử của tỉnh.

- Các sở, ngành chuyên ngành được phân công nhiệm vụ xây dựng nội dung các môn thi trong kỳ thi tuyển công chức năm 2015 của tỉnh có trách nhiệm thống kê, tổng hợp, thống nhất với Sở Nội vụ danh mục tài liệu ôn tập các môn thi của kỳ thi tuyển công chức năm 2015.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm thống nhất, tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định ban hành Danh mục tài liệu ôn tập các môn thi của kỳ thi tuyển công chức năm 2015 làm cơ sở biên soạn Tài liệu ôn tập.

2. Bước 2: Trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan sở, ban, ngành, các cơ quan trực thuộc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đã trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố căn cứ chỉ tiêu biên chế được giao hiện tại và căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, cơ cấu ngạch công chức, nhu cầu và khối lượng công việc, xác định chính xác số lượng vị trí việc làm cần tuyển, ngành nghề chuyên môn, ngạch công chức cần tuyển dụng; lập văn bản đề nghị và các biểu tổng hợp kèm theo gửi Sở Nội vụ để thẩm định, tổng hợp. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố phải chịu trách nhiệm về việc tuyển dụng công chức đáp ứng yêu cầu chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị và tính chính xác của các số liệu báo cáo.

- Sở Nội vụ chịu trách nhiệm thẩm định, thống nhất với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt số lượng vị trí việc làm cần tuyển, ngành nghề chuyên môn và ngạch công chức cần tuyển dụng.

- Sau khi được UBND tỉnh quyết định phê duyệt, Sở Nội vụ là cơ quan thường trực Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015 có trách nhiệm thông báo công khai, chi tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của tỉnh và niêm yết tại trụ sở cơ quan Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, các cơ quan trực thuộc sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố về số lượng vị trí việc làm cần tuyển, ngành nghề chuyên môn và ngạch công chức cần tuyển dụng; điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi, nội dung hồ sơ đăng ký dự thi, thời hạn và địa điểm tiếp nhận hồ sơ của người đăng ký dự thi tuyển công chức cùng các nội dung liên quan khác về thi tuyển công chức năm 2015 của tỉnh;

- Các sở, ngành chuyên ngành tổ chức thực hiện việc biên soạn, in ấn, phát hành Tài liệu ôn tập các môn của thi kỳ thi tuyển công chức năm 2015; tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi và đáp án, thang điểm chi tiết kèm theo; đề xuất phương án ra đề thi, thống nhất với Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh và Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh xem xét, quyết định.

3. Bước 3: Tiếp nhận hồ sơ của người đăng ký dự thi tuyển công chức

- Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự thi tuyển công chức, phí dự thi tuyển trực tiếp tại trụ sở cơ quan sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố nơi thí sinh đăng ký dự thi.

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra, tổng hợp, lập danh sách thí sinh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và hồ sơ đăng ký dự thi tuyển công chức đầy đủ (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ) theo nguyên tắc không hạn chế về số lượng người đăng ký dự thi tuyển, bảo đảm số lượng người đăng ký dự thi tuyển công chức phải lớn hơn số lượng chỉ tiêu tuyển dụng đã được UBND tỉnh phê duyệt. Trường hợp cơ quan, đơn vị nào có số lượng người đăng ký dự thi tuyển công chức bằng hoặc thấp hơn so với chỉ tiêu tuyển dụng đã được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Nội vụ có văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh giảm số lượng chỉ tiêu tuyển dụng của cơ quan đó để bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc cạnh tranh trong thi tuyển công chức theo quy định.

Danh sách thí sinh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và hồ sơ đăng ký dự thi tuyển công chức gửi về Sở Nội vụ theo đường bưu điện và thư điện tử theo địa chỉ tuyendungcongchuc2015.snvhy@gmail.com.

Để đảm bảo quyền lợi cho các thí sinh có nguyện vọng đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015, trong trường hợp người đăng ký dự thi tuyển công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi tuyển và có hồ sơ đầy đủ theo quy định nhưng không nộp được hồ sơ đăng ký dự thi, phí dự thi tuyển tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố thì cơ quan thường trực Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh sẽ trực tiếp nhận hồ sơ, phí dự thi tại trụ sở cơ quan Sở Nội vụ trong giờ hành chính trong thời gian thu nhận hồ sơ theo quy định (*Người có nguyện vọng đăng ký dự thi tuyển ghi rõ trong đơn đăng ký dự thi vị trí việc làm cần tuyển ở cơ quan nơi người đó có nguyện vọng dự tuyển kèm theo văn bản ghi rõ lý do không nộp được hồ sơ, phí dự thi*).

- Sở Nội vụ có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đăng ký dự thi, phí dự thi tuyển tại trụ sở cơ quan Sở Nội vụ; tổng hợp hồ sơ, phí dự thi tuyển, lập danh sách thí sinh đăng ký dự thi, báo cáo Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh và UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Bước 4: Thành lập Hội đồng thi tuyển và thông báo danh sách những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi

- Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015 và Ban Giám sát kỳ thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015; tham mưu giúp Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh tổng hợp danh sách thí sinh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi.

- Tham mưu giúp Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh thông báo trên trang thông tin điện tử của tỉnh và niêm yết công khai danh sách thí sinh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi tại trụ sở cơ quan Sở Nội vụ, trụ sở các cơ quan sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố nơi có thí sinh tham dự kỳ thi.

5. Bước 5: Tổ chức hướng dẫn ôn tập

- Các sở, ngành chuyên ngành thống nhất với Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh và Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh tổ chức thực hiện việc hướng dẫn ôn tập cho thí sinh tham dự kỳ thi;

- Thời gian hướng dẫn ôn tập cho thí sinh tham dự kỳ thi tuyển công chức năm 2015 trong 02 ngày; thời gian và địa điểm tổ chức hướng dẫn ôn tập cụ thể Hội đồng Thi tuyển công chức tỉnh sẽ có thông báo sau.

6. Bước 6: Tổ chức thi

Thời gian tổ chức kỳ thi tuyển công chức năm 2015 của tỉnh trong 03 ngày (dự kiến trong tháng 8/2015); lịch thi và địa điểm tổ chức kỳ thi cụ thể Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh sẽ có thông báo sau.

7. Bước 7: Chấm thi và thông báo kết quả thi

- Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh tổ chức chấm thi ngay sau ngày thi cuối cùng của kỳ thi;

- Sau khi tổ chức chấm thi xong, Hội đồng thi tuyển có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thi;

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Hội đồng thi tuyển báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thi, Hội đồng thi tuyển có trách nhiệm thông báo và niêm yết kết quả thi, danh sách dự kiến người trúng tuyển tại trụ sở cơ quan Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố và trên trang thông tin điện tử của tỉnh; đồng thời gửi thông báo kết quả thi tuyển tới thí sinh dự thi theo địa chỉ mà thí sinh đã đăng ký dự thi tuyển.

8. Bước 8: Tổ chức chấm phúc khảo kết quả thi

- Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày thông báo và niêm yết công khai kết quả thi tuyển, nếu thí sinh có thắc mắc về kết quả thi tuyển của mình, thí sinh có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi tuyển đến Hội đồng thi tuyển (qua Sở Nội vụ, cơ quan thường trực Hội đồng thi tuyển).

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi, Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh tổ chức chấm phúc khảo và thông báo kết quả chấm phúc khảo cho thí sinh có đơn đề nghị phúc khảo theo quy định.

9. Bước 9: Thông báo kết quả trúng tuyển và ban hành quyết định tuyển dụng, nhận việc

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả thi tuyển công chức của UBND tỉnh, Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh có trách nhiệm gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển đến các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; đồng thời gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự thi tuyển theo địa chỉ mà người dự thi tuyển đã đăng ký;

- Sau khi người trúng tuyển hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định, Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định lại thủ tục, hồ sơ và trình UBND tỉnh (hoặc Sở Nội vụ được giao nhiệm vụ) ban hành quyết định tuyển dụng đối với những người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức theo quy định.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, chất lượng, hiệu quả, đúng pháp luật và bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh trong thi tuyển công chức, UBND tỉnh giao các cơ quan, đơn vị thực hiện những nhiệm vụ sau:

1. Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kỳ thi tuyển công chức năm 2015 của tỉnh theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, các quy định tại Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ và theo đúng nội dung Kế hoạch này.

2. Sở Nội vụ

- Là cơ quan thường trực Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015; tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015 và thành lập Ban Giám sát kỳ thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh và Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh chuẩn bị đầy đủ các nội dung, văn bản, tài liệu, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện làm việc khác bảo đảm cho việc tổ chức kỳ thi tuyển công chức năm 2015 của tỉnh được thực hiện thuận lợi theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước;

- Tham mưu giúp UBND tỉnh, Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện các công việc theo quy định; ban hành các văn bản thông báo, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch thi tuyển công chức năm 2015 của tỉnh;

- Tham mưu giúp Hội đồng thi tuyển công chức của tỉnh thành lập các Ban giúp việc của Hội đồng thi tuyển; thành lập các bộ phận phục vụ, bảo vệ kỳ thi;

- Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh giao trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này và chỉ tiêu biên chế được UBND tỉnh giao năm 2015, trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của cơ quan đã trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố xác định cụ thể, chính xác số lượng vị trí việc làm và số lượng công chức cần tuyển dụng; xác định cụ thể, chính xác ngành nghề chuyên môn và ngạch công chức phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng, lập văn bản đề nghị và các biểu tổng hợp kèm theo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định số lượng vị trí việc làm, trình độ đào tạo chuyên môn, ngành nghề và ngạch công chức cần tuyển dụng;

- Thông báo công khai Kế hoạch thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015; thông báo trên trang thông tin điện tử thành viên của sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố về điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi, số lượng vị trí việc làm theo từng ngạch công chức và ngành nghề chuyên môn cần tuyển dụng; nội dung hồ sơ đăng ký dự thi, thời hạn nhận hồ sơ và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi, họ tên và số điện thoại liên hệ của người tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi;

- Phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đăng ký dự thi, lệ phí thi tuyển của thí sinh; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện và phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; thông báo công khai những thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi, những thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi; hoàn trả hồ sơ, phí dự thi đối với những thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi;

- Chịu trách nhiệm tiếp nhận, phân công công tác, quản lý, sử dụng, thực hiện chế độ chính sách đối với những thí sinh trúng tuyển và có quyết định tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành của Nhà nước (kể cả các trường hợp nộp hồ sơ đăng ký dự thi, phí dự thi tuyển tại Sở Nội vụ);

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh giao trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015.

4. Các sở, ngành chuyên ngành được phân công nhiệm vụ xây dựng nội dung các môn thi trong kỳ thi tuyển công chức của tỉnh năm 2015

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện việc xây dựng Danh mục tài liệu ôn tập các môn thi trong kỳ thi tuyển công chức của tỉnh; biên soạn, in ấn, phát hành Tài liệu ôn tập các môn thi theo Danh mục tài liệu ôn tập các môn thi đã được UBND tỉnh phê duyệt;

- Tổ chức hướng dẫn ôn tập cho thí sinh tham dự kỳ thi theo thông báo của Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh;

- Tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi và đáp án, thang điểm chi tiết kèm theo của các môn thi trong kỳ thi tuyển công chức của tỉnh;

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, khoa học, hợp lý và bảo mật theo quy định của Nhà nước về các nội dung công việc được phân công thực hiện;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh giao trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015.

(Có Phụ lục về Danh mục các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn và phân công cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng Danh mục tài liệu ôn tập, biên soạn Tài liệu ôn tập, xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi

môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành trong kỳ thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015 kèm theo Kế hoạch này).

5. Công an tỉnh

Có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng thi và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch giữ gìn an ninh, trật tự để Hội đồng thi tổ chức kỳ thi tuyển công chức năm 2015 của tỉnh được diễn ra trật tự, nghiêm túc, an toàn theo đúng các quy định của Nhà nước.

6. Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan

- Sở Y tế có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác y tế (phương tiện, dụng cụ y tế, thuốc chữa bệnh, bác sỹ, điều dưỡng) phục vụ Hội đồng thi, các bộ phận phục vụ, bảo vệ Hội đồng thi và các thí sinh tham dự kỳ thi tuyển công chức năm 2015 của tỉnh;

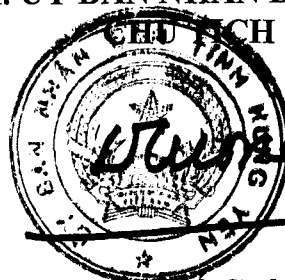
- Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện nhiệm vụ công tác và tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện làm việc và các nội dung khác trong quá trình tổ chức kỳ thi để Hội đồng thi tuyển, các bộ phận giúp việc, các bộ phận phục vụ, bảo vệ Hội đồng thi tuyển hoàn thành tốt nhiệm vụ tổ chức kỳ thi tuyển công chức của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ, cơ quan thường trực Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015 (theo số điện thoại 03213.864.356 hoặc 03213.863.433) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./. *a*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh uỷ (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{NH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Doãn Thế Cường

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHÓM NGÀNH, LĨNH VỰC CHUYÊN MÔN
VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DANH MỤC
TÀI LIỆU ỒN TẬP, BIÊN SOẠN TÀI LIỆU ỒN TẬP, XÂY DỰNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI, NGÂN HÀNG ĐỀ THI
MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH TRONG KỶ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH HƯNG YÊN NĂM 2015
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 111 KH-UBND ngày 08/6/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên)

| Stt | Các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ | Vị trí việc làm thuộc nhóm ngành, lĩnh vực <i>(áp dụng cho các đối tượng đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015)</i> | Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng nội dung môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành |
|-----------|---|---|---|
| 1 | 2 I NGÀNH VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND | 3 - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Văn phòng UBND tỉnh; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Văn phòng HĐND và UBND các huyện, thành phố. | 4 - Văn phòng UBND tỉnh - Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh |
| II | NGÀNH NỘI VỤ | | Sở Nội vụ |
| 1 | LĨNH VỰC NỘI VỤ, QLNN VÀ CÔNG TÁC THANH NIÊN VÀ CÁC HỘI | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Sở Nội vụ; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc phòng Tổ chức cán bộ của các sở, ban, ngành có phòng Tổ chức cán bộ trong cơ cấu tổ chức; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ công tác tổ chức cán bộ thuộc văn phòng hoặc phòng Tổ chức - Hành chính của các sở, ban, ngành không có phòng Tổ chức cán bộ trong cơ cấu tổ chức; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ công tác tổ chức cán bộ thuộc Phòng Tổ chức - Hành chính hoặc Phòng Hành chính - Tổng hợp của các cơ quan nhà nước thuộc trực thuộc các sở, ban, ngành (chi cục, ban,...); - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Nội vụ các huyện, thành phố. | |

| Stt | Các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ | Vị trí việc làm thuộc nhóm ngành, lĩnh vực (áp dụng cho các đối tượng đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015) | Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng nội dung môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành |
|-----|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| 2 | LĨNH VỰC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Ban Thi đua - Khen thưởng; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Nội vụ các huyện, thành phố. | |
| 3 | LĨNH VỰC TÔN GIÁO | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Ban Tôn giáo; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Nội vụ các huyện, thành phố. | |
| 4 | LĨNH VỰC QUẢN TRỊ VĂN PHÒNG, VĂN THƯ - LƯU TRỮ, CÁCH HÀNH CHÍNH | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Văn phòng hoặc Phòng Tổ chức - Hành chính của các sở, ban, ngành; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Tổ chức - Hành chính hoặc Phòng Hành chính - Tổng hợp của các cơ quan nhà nước trực thuộc các sở, ban, ngành (chi cục, ban,...); - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ Văn phòng hoặc Phòng Tổ chức - Hành chính của các sở, ban, ngành; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ thuộc Phòng Tổ chức - Hành chính hoặc Phòng Hành chính - Tổng hợp của các cơ quan nhà nước trực thuộc các sở, ban, ngành (chi cục, ban,...); - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ thuộc Văn phòng HĐND và UBND các huyện, thành phố; - Các vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Văn thư - Lưu trữ; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Nội vụ các huyện, thành phố. | |
| III | NGÀNH TÀI CHÍNH | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Sở Tài chính; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực tài chính | Sở Tài chính |

| Stt | Các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ | Vị trí việc làm thuộc nhóm ngành, lĩnh vực (áp dụng cho các đối tượng đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015) | Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng nội dung môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành |
|-----|--|--|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| IV | NGÀNH KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ | <ul style="list-style-type: none"> thuộc Phòng Kế hoạch - Tài vụ hoặc Phòng Kế hoạch - Tài chính của các sở, ban, ngành; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ kế toán các cơ quan nhà nước. | Sở Kế hoạch và Đầu tư |
| V | NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của các Chi cục trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn Ban Quản lý các khu công nghiệp; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố. | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội |

| Stt | Các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ | Vị trí việc làm thuộc nhóm ngành, lĩnh vực (áp dụng cho các đối tượng đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015) | Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng nội dung môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành |
|-----|--|--|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| VI | NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN | | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 1 | LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT - BẢO VỆ THỰC VẬT | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Bảo vệ thực vật; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Kinh tế thành phố. | |
| 2 | LĨNH VỰC CHĂN NUÔI - THÚ Y | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Thú y; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Kinh tế thành phố. | |
| 3 | LĨNH VỰC THỦY SẢN | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Thủy sản; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Kinh tế thành phố. | |

| Stt | Các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ | <p style="text-align: center;">Vị trí việc làm thuộc nhóm ngành, lĩnh vực <i>(áp dụng cho các đối tượng đang kỳ dự thi tuyển công chức năm 2015)</i></p> | Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng nội dung môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành |
|-----|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| 4 | LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG SẢN, LÀM SÀN VÀ THỦY SẢN | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Quản lý chất lượng nông sản, lâm sản và thủy sản; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Kinh tế thành phố. | |
| 5 | LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Phát triển nông thôn; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Kinh tế thành phố. | |
| 6 | LĨNH VỰC THỦY LỢI - ĐÊ ĐIỀU | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Quản lý đê điều và phòng chống lụt bão; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Kinh tế thành phố. | |
| 7 | LĨNH VỰC KIỂM LÂM | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Kiểm lâm; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc | |

| | | | |
|-------------|--|--|---|
| Stt | Các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ | Vị trí việc làm thuộc nhóm ngành, lĩnh vực (áp dụng cho các đối tượng đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015) | Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng nội dung môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành |
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| | | Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Kinh tế thành phố. | |
| VII | NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG | | Sở Tài nguyên và Môi trường |
| 1 | LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI, TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN, TÀI NGUYÊN NƯỚC, ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Tài nguyên và Môi trường; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Ban Quản lý các khu công nghiệp; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Ban Quản lý Khu Đại học Phó Hiến; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố. | |
| 2 | LĨNH VỰC QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG VÀ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Tài nguyên và Môi trường; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Bảo vệ môi trường; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Ban Quản lý các khu công nghiệp; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Ban Quản lý Khu đại học Phó Hiến; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố. | |
| VIII | NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Sở Giao thông Vận tải; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Ban An toàn giao thông tỉnh; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Ban Quản lý các khu công nghiệp; | Sở Giao thông Vận tải |

| Stt | Các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ | Vị trí việc làm thuộc nhóm ngành, lĩnh vực (áp dụng cho các đối tượng đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015) | Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng nội dung môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành |
|-----|--|--|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| IX | NGÀNH CÔNG THƯƠNG | | Số Công Thương |
| 1 | LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Công Thương; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc phòng Kinh tế thành phố. | |
| 2 | LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI VÀ QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Công Thương; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Quản lý thị trường; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc phòng Kinh tế thành phố. | |
| X | NGÀNH XÂY DỰNG | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Sở Xây dựng; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Ban Quản lý các khu công nghiệp; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn Ban Quản lý khu Đại học Phố Hiến; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; | Số Xây dựng |

| Stt | Các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ | Vị trí việc làm thuộc nhóm ngành, lĩnh vực (áp dụng cho các đối tượng đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015) | Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng nội dung môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành |
|------|--|--|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| XI | NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Quản lý đô thị thành phố. - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố. | Sở Giáo dục và Đào tạo |
| XII | NGÀNH Y TẾ | | Sở Y tế |
| 1 | LĨNH VỰC QUẢN LÝ Y, DƯỢC | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Y tế; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Y tế các huyện, thành phố | |
| 2 | LĨNH VỰC QUẢN LÝ AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Y tế; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Y tế các huyện, thành phố. | |
| 3 | LĨNH VỰC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Y tế các huyện, thành phố. | |
| XIII | NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH | | Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch |
| 1 | LĨNH VỰC VĂN HÓA, GIA ĐÌNH | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố. | |

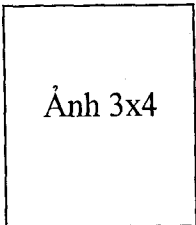
| Stt | Các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ | Vị trí việc làm thuộc nhóm ngành, lĩnh vực (tập dụng cho các đợt tuyển đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015) | Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng nội dung môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành |
|-----|--|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| 2 | LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố. | |
| 3 | LĨNH VỰC DU LỊCH | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố. | |
| XIV | NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Kinh tế thành phố. | Sở Khoa học và Công nghệ |
| XV | NGÀNH THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG | | Sở Thông tin và Truyền thông |
| 1 | LĨNH VỰC BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố. | |
| 2 | LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN | <ul style="list-style-type: none"> - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực công nghệ thông tin của các sở, ban, ngành; các cơ quan trực thuộc các sở, ban, ngành. | |

| Stt | Các nhóm ngành, lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ | Vị trí việc làm thuộc nhóm ngành, lĩnh vực (áp dụng cho các đối tượng đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2015) | Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng nội dung môn thi Nghiệp vụ chuyên ngành |
|------|--|--|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| | | ngành (chi cục, ban,...) và UBND các huyện, thành phố. | |
| 3 | LĨNH VỰC BÁO CHÍ, XUẤT BẢN | - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố. | |
| XVI | NGÀNH TƯ PHÁP | - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Sở Tư pháp; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Phòng Tư pháp các huyện, thành phố. | Sở Tư pháp |
| XVII | NGÀNH THANH TRA | - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các phòng chuyên môn của Thanh tra tỉnh; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra Sở; - Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra huyện, thành phố. | Thanh tra tỉnh |

Lưu ý:

1. Các phòng chuyên môn của các sở, ban, ngành là các phòng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chuyên môn mà phòng đó được giao nhiệm vụ quản lý (trừ Văn phòng, Thanh tra, Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Tổ chức - Hành chính);
2. Các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ quản lý lĩnh vực thuộc các phòng của các huyện, thành phố là các vị trí việc làm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực mà các vị trí việc làm đó được giao nhiệm vụ quản lý;
3. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn và lập danh sách các thí sinh đăng ký dự thi tuyển công chức vào một vị trí việc làm ở một nhóm ngành hoặc lĩnh vực chuyên môn cụ thể nào đó. VD: lĩnh vực "Báo chí, xuất bản" (thuộc nhóm ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ảnh 3x4

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

Kính gửi: Hội đồng Thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên năm 2015

Tên tôi là (viết chữ in hoa):.....; Nam, nữ:

Ngày, tháng, năm sinh:; Dân tộc:

Quê quán:

Hộ khẩu thường trú:

Nơi ở hiện nay:

Trình độ đào tạo chuyên môn (1):.....; Loại hình đào tạo:.....

Ngành, chuyên ngành đào tạo (2):.....

Trình độ ngoại ngữ:; Trình độ tin học:.....

Ngoại ngữ đăng ký dự thi:; Miễn thi môn:

Đối tượng ưu tiên (nếu có, ghi rõ thuộc đối tượng ưu tiên nào) (3):.....

Sau khi nghiên cứu điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển công chức ngạch (4) ; ngành, chuyên ngành đào tạo cần tuyển dụng (5)..... vào vị trí việc làm (6)..... tại (7).....; Ngành, lĩnh vực đăng ký dự thi (8).....

Tôi thấy có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham dự kỳ thi tuyển công chức của tỉnh. Vì vậy, tôi làm đơn này đăng ký dự tuyển công chức theo thông báo của Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh Hưng Yên và chấp nhận nghiêm túc mọi quy định của Nhà nước và của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức.

Tôi gửi kèm theo đơn này hồ sơ dự tuyển (đựng trong bì cỡ 25cm x 35cm), gồm:

1. Bản chụp các văn bằng, chứng chỉ và bảng điểm kết quả học tập toàn khóa gồm (9):
.....
2. Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên trong thi tuyển công chức;
3. Bản khai sơ yếu lý lịch; Bản sao giấy khai sinh; Giấy chứng nhận sức khỏe;
4. Các giấy tờ liên quan khác; 03 phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận; 03 ảnh cỡ 4cm x 6cm ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh ở mặt sau ảnh;

Tôi cam đoan hồ sơ dự tuyển của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được giấy báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định và xin hứa chấp hành các quy định của Nhà nước, của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức và của cơ quan sử dụng và quản lý công chức. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ và tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Kính đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1): Ghi rõ trình độ đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học; (2): Ngành, chuyên ngành đào tạo ghi đúng theo bằng tốt nghiệp (Ví dụ ngành: Quản lý đất đai); (3): Ghi rõ đối tượng ưu tiên theo quy định; (4) Ghi ngạch Chuyên viên, Cán sự, ...; (5) Ghi đúng ngành, chuyên ngành cần tuyển dụng theo Quyết định phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng công chức của UBND tỉnh; (6) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự thi theo Quyết định phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng công chức của UBND tỉnh; (7) Ghi đúng tên phòng, bộ phận ... thuộc cơ quan, sở, ngành, UBND huyện, thành phố có chỉ tiêu tuyển dụng công chức; (8): Ngành, lĩnh vực đăng ký dự thi theo Quyết định phê duyệt danh mục nội dung ôn tập các môn thi tuyển công chức của UBND tỉnh; (9): Ghi rõ tên của các bản chụp gửi kèm theo đơn đăng ký dự thi tuyển công chức.



KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

- Khen thưởng:

- Kỷ luật:

QUAN HỆ GIA ĐÌNH

- Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

| Mối quan hệ | Họ và tên | Năm sinh | Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở |
|-------------|-----------|----------|--|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

- Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

| Mối quan hệ | Họ và tên | Năm sinh | Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở |
|-------------|-----------|----------|--|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu có điều gì khai man tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

Xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn (nơi ĐKKHKT) hoặc của đơn vị nơi đang công tác

..... Ngày... tháng... năm

NGƯỜI KHAI